

I. KHUNG MA TRẬN

TT	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Đọc hiểu	Thơ và thơ lục bát	3	0	5	0	0	2	0		60
		Hồi kí hoặc du kí									
2	Viết	Kể lại một trải nghiệm của bản thân.	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	40
		Viết bài văn tả cảnh sinh hoạt.									
Tổng			15	5	25	15	0	30	0	10	100
Tỉ lệ %			20%		40%		30%		10%		
Tỉ lệ chung			60%				40%				

II. BẢNG ĐẶC TẢ

TT	Chương/chủ đề	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Đọc hiểu	- Thơ và thơ lục bát - Thực hành tiếng Việt	Nhận biết: - Nêu được ấn tượng chung về văn bản; - Nhận biết được số tiếng, số dòng, vần, nhịp của bài thơ lục bát; - Nhận diện được các yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ; - Nhận ra từ đơn, từ phức (Từ ghép và từ láy); Từ đa nghĩa và từ đồng âm; các biện pháp tu từ ẩn dụ, hoán dụ,... Thông hiểu: - Nêu được chủ đề của bài thơ, cảm xúc chủ đạo của nhân vật trữ tình trong bài thơ; - Nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ hình ảnh, biện pháp tu từ; - Chỉ ra tác dụng của các yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ. Vận dụng: - Trình bày được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử được gợi ra từ văn bản; - Đánh giá được giá trị của các yếu tố vần, nhịp.	3TN	5TN	2TL	
2	Viết		Nhận biết: Thông hiểu: Vận dụng: Vận dụng cao:	1*	1*	1*	1TL*

			Viết được bài văn tả lại cảnh sinh hoạt				
Tổng				3TN	5TN	2TL	1TL
Tỉ lệ %				20%	40%	30%	10%
Tỉ lệ chung				60%		40%	

III. ĐỀ

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 15:34 03/06/2025
bởi Admin Trường (qnl_thcs_bangac) – Trường TH & THCS Ba Ngạc

UBND HUYỆN BA TÔ
-----* * *-----

KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I - NĂM HỌC 2024 - 2025
MÔN: NGŨ VĂN. KHỐI: 6

Thời gian: 90 phút (Không tính thời gian giao đề)

Trường: TH&THCS Ba Ngạc		Ngày kiểm tra:	SBD:
Họ và tên:		Lớp:.....	Buổi:
Điểm	Lời phê của giáo viên	Người chấm bài (Ghi rõ họ và tên) Nguyễn Thị Thu Hằng	Người coi kiểm tra (Ghi rõ họ và tên)

ĐỀ CHÍNH THỨC

Học sinh làm bài ngay trên tờ giấy này.

PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc bài thơ sau:

MẸ

Lặng rồi cả tiếng con ve,
Con ve cũng mệt vì hè nắng oi.
Nhà em vẫn tiếng ạ ời,
Kêu cà tiếng vồng mẹ ngồi mẹ ru,
Lời ru có gió mùa thu,
Bàn tay mẹ quạt mẹ đưa gió về,
Những ngôi sao thức ngoài kia,
Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con,
Đêm nay con ngủ giấc tròn,
Mẹ là ngọn gió của con suốt đời.
(Mẹ, Trần Quốc Minh, theo *Thơ chọn với lời bình*,
NXB GD, 2002, tr 28-29)

Lựa chọn đáp án đúng:

Câu 1. Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?

- A. Ngũ ngôn.
- B. Lục bát.
- C. Song thất lục bát.
- D. Tự do.

Câu 2. Cách ngắt nhịp nào đúng trong hai câu thơ:

“Lặng rồi cả tiếng con ve,
Con ve cũng mệt vì hè nắng oi”

- A. Lặng rồi/ cả tiếng con ve
Con ve cũng mệt/ vì hè nắng oi.
- B. Lặng rồi/ cả tiếng/ con ve
Con ve/ cũng mệt vì hè nắng oi.
- C. Lặng rồi/ cả tiếng/ con ve

Con ve cũng mệt/ vì hè nắng oi.

D. Lặng rồi/ cả tiếng/ con ve

Con ve cũng mệt/ vì hè nắng oi.

Câu 3. Tác giả sử dụng biện pháp tu từ nào trong hai câu thơ:

*“Những ngôi sao thức ngoài kia,
Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con,”*

A. Ẩn dụ, nhân hóa.

B. So sánh, điệp ngữ.

C. Ẩn dụ, điệp ngữ.

D. So sánh, nhân hóa.

Câu 4. Dòng nào nêu đúng nội dung của bài thơ trên?

A. Nỗi vất vả cực nhọc của mẹ khi nuôi con và tình yêu vô bờ bến mẹ dành cho con.

B. Bài thơ nói về việc mẹ hát ru và quạt cho con ngủ trong những ngày hè.

C. Thời tiết mùa hè nắng nóng khiến cho những chú ve cũng cảm thấy mệt mỏi.

D. Bạn nhỏ đã biết làm những việc vừa sức để mẹ mình đỡ vất vả.

Câu 5. Văn bản thể hiện tâm tư, tình cảm gì của tác giả đối với người mẹ ?

A. Nỗi nhớ thương, lòng biết ơn sâu sắc đối với mẹ.

B. Tình yêu thương, lòng biết ơn, trân trọng với người mẹ.

C. Tình yêu thương tha thiết của người con đối với mẹ.

D. Tình yêu thương, nỗi nhớ, lòng biết ơn, trân trọng đối với mẹ.

Câu 6. Theo em từ “giấc tròn” trong bài thơ có nghĩa là gì?

A. Con ngủ rất ngon và mơ thấy trái đất hình tròn

B. Con ngủ chưa ngon giấc.

C. Không chỉ là giấc ngủ mà còn là cả cuộc đời con.

D. Con ngủ ngon một giấc đến sáng.

Câu 7. Tác dụng của phép so sánh trong câu thơ:

“Mẹ là ngọn gió của con suốt đời.”

A. Khẳng định vai trò quan trọng của mẹ đối với cuộc đời con.

B. Ca ngợi sự hi sinh cao cả của mẹ dành cho con và lòng biết ơn của con với mẹ.

C. Mẹ luôn là ngọn gió chở che, bao bọc suốt cả cuộc đời con.

D. Mẹ luôn bên con, quạt mát cho con ngủ giấc tròn trong những ngày hè.

Câu 8. Em rút ra được thông điệp gì qua nội dung bài thơ?

A. Lời ru của mẹ có ý nghĩa rất quan trọng với cuộc đời mỗi người con.

B. Chúng ta cần phải ngủ ngon giấc khi mẹ quạt trong những đêm hè.

C. Lời ru của mẹ đã giúp người con ngủ ngon giấc mà không giật mình.

D. Chúng ta phải luôn luôn nhớ về lời ru của mẹ quạt cho con ngủ.

Trả lời câu hỏi/ Thực hiện yêu cầu.

Câu 9. Em sẽ làm những việc gì để thể hiện tình yêu với mẹ.

Câu 10. Nêu vai trò của tình mẹ đối với mỗi người. (3-4 câu)

PHẦN II. VIẾT (4,0 điểm)

Em hãy miêu tả cảnh sinh hoạt của gia đình em vào một buổi tối./.

Bài làm

.....

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH

Được tải về từ hệ thống edu.vn lúc 15:34 03/06/2025
bởi Admin Trường (qlt@thcs_bangac) - Trường THCS Bà Ngọc

IV. HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ ĐÁP ÁN

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	B	0,5
	2	C	0,5
	3	D	0,5
	4	A	0,5
	5	D	0,5
	6	C	0,5
	7	B	0,5
	8	A	0,5
	9	HS có thể nêu các ý sau: - Học tập tốt; - Ngoan ngoãn, nghe lời ba mẹ, thầy cô....	1,0
	10	HS có thể nêu một số ý sau: - Mẹ là người mang nặng đẻ đau, nuôi dưỡng, chăm sóc mỗi chúng ta. - Tình mẹ chính là điểm tựa vững chắc cho con trên mỗi bước đường đời. <i>Lưu ý: HS có thể trình bày cách khác nhưng hợp lý vẫn tính điểm.</i>	1,0
II		VIẾT	4,0
	a.	Đảm bảo cấu trúc bài văn miêu tả	0,25
	b.	Xác định đúng yêu cầu của đề. Miêu tả cảnh sinh hoạt của gia đình em vào một buổi tối	0,25
	c.	Miêu tả cảnh sinh hoạt của gia đình em vào một buổi tối HS có thể miêu tả theo ý tưởng của riêng mình, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:	
		- Giới thiệu về cảnh sinh hoạt sẽ được tả. - Tả bao quát khung cảnh sinh hoạt và ấn tượng chung về cảnh sinh hoạt của gia đình vào buổi tối. - Tả cụ thể cảnh sinh hoạt theo trình tự thời gian, hoạt động cụ thể của những người tham gia. - Thể hiện cảm xúc khi quan sát, chứng kiến hoặc tham gia cảnh sinh hoạt. - Nêu suy nghĩ, đánh giá của người viết về cảnh sinh hoạt.	3,0
	d.	Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
	e.	Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời tả sinh động, sáng tạo.	0,25

DUYỆT CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

Ba Ngạc, ngày 16 tháng 12 năm 2024

GIÁO VIÊN BỘ MÔN



Nguyễn Thị Thúy Lệ



Nguyễn Thị Thu Hằng

DUYỆT CỦA CHUYÊN MÔN TRƯỜNG



Nguyễn Đình Tâm

TÀI LIỆU
Được tải về từ hệ thống edoc.sinh.edu.vn lúc 15:34 03/06/2025
bởi Admin Trường (qnl_thcs_bangai@truongthtcsba-ngac.edu.vn)